

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2023/HSST
Ngày: 25/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: Nguyễn Thị Thu Hương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Liên - Bà Bùi Thị Quy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Vương Văn H; Sinh năm:1987;

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: không;

ĐKKHKT và Nơi cư trú: khu ĐK, thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hoá: 9/12;

Con ông Vương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P

Vợ: Nguyễn Thị Y; sinh năm: 1995; Nghề nghiệp: Công nhân;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018; con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền sự, tiền án: chưa có.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2023 đến ngày 07/5/2023.

2. Nguyễn Văn M; Sinh năm:1969.

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: không;

ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hoá: 7/10;

Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị Tm;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Đỗ TH; sinh năm: 1963

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989; con nhỏ sinh năm 1994;

Tiền sự, tiền án: chưa có.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/02/2023 đến ngày 07/5/2023.

Bị cáo H, M tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Vũ Đình K, sinh năm 1974 (ông K đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Vũ Đình K:**

- Cụ Đoàn Thị Đ, sinh năm 1949; Bà Trần Thị Hg, sinh năm 1980. Anh Vũ Đình Km, sinh năm 1998; Anh Vũ Đình Kh, sinh năm 2006;

Đều trú tại: Thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Đ, anh Km, anh Kh là bà Trần Thị Hg. Trú tại: Thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Bà Hg có đơn xin xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973.

2. Ông Vương Đình Tn, sinh năm 1972.

Bà N có đơn xin vắng mặt, ông Tn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vương Văn H có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/6/2007, có giá trị không thời hạn. Nguyễn Văn M có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/12/2006, có giá trị không thời hạn. Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2022, Vương Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen xám, biển số 34N7-0596 (là xe của anh Vương Văn D cho tặng H) theo hướng dốc đê thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách đi trực đường xã TT, phía sau chợ chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1973 trú tại khu ĐK, thị trấn NS, huyện Nam Sách, khi đến khu vực đường giao nhau với đường

vào đội 5, thôn T, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, tại vị trí lối mở vào đội 5 có bờ tường nhà anh Trần Hữu D cao 1m55 che khuất tầm nhìn nhưng H không chú ý quan sát phương tiện đi từ trong lối mở đội 5, thôn T đi ra, không kịp thời giảm tốc độ. Cùng lúc đó, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 34P6-0797 màu sơn nâu, nhãn hiệu VMEPSANDA từ trong ngõ đội 5, thôn T, xã TT đi hướng dốc đê thôn MB, xã TT, phía sau chở anh Vũ Đình K sinh năm 1974, trú tại thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách nhưng không đi về phần đường bên phải lối mở theo chiều đi của mình mà đi sang phần đường bên trái lối mở sát với bờ tường nhà anh D cao 1m55 che khuất tầm nhìn, đến nơi đường giao nhau không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Dẫn đến xe mô tô do H và M điều khiển va chạm với nhau. Hậu quả: anh K bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 06/12/2022 tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường chung là ngã 3 thôn T, xã TT. Tại hiện trường tiến hành đo lối mở vào thôn T đường đi về hướng đội 5, thôn T, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, rộng nhất lối mở là 12m25, phần đường đi về hướng đội 5, thôn T rộng 5m65cm. Phần đường đi từ hướng đê TT về hướng trục đường xã TT loại đường bê tông rộng 4m50, phía bên phải đường chiều từ trục đường xã đi lên hướng đê TT là lề đất rộng 1m, tiếp giáp là sông (nước cạn). Từ vị trí lối mở đi về hướng đội 5, thôn T đo thẳng về hướng đê TT 21m80 là đến vị trí góc tường nhà anh Trần Hữu D sinh năm 1983 ở thôn Thượng, xã Thái Tân, huyện Nam Sách. Tại vị trí lối mở tường nhà anh D cao 1m55.

Từ tâm lối mở thôn T đo ngược lại hướng dốc đê MB đến đầu vết cà xước đứt đoạn 4m45, vết cà xước có KT 90cm x 1,5cm đánh số (1), đầu vết hướng dốc đê MB đo vào mép đường phải là 2m40, cuối vết hướng đường trục xã TT đo vào mép đường phải 2m54. Từ đầu vết cà xước đo thẳng vuông góc dọc theo chiều đường hướng dốc đê MB đi đường trục xã TT 50cm là đến tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 34P6-0797 đánh số (2) có tâm trục bánh trước hướng dốc đê MB đo vào mép đường phải 3m40, tâm trục bánh sau hướng ra đường trục xã TT đo vào mép đường phải 3m50. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 34P6-0797 đánh số (2) đo thẳng vuông góc dọc theo chiều đường hướng dốc đê MB đi đường trục xã TT 75cm là đến tâm vùng máu KT 50cm x 10cm đánh số (3) có tâm vùng máu đo vào mép đường phải 4m30.

Phương tiện thu được: 01 xe mô tô BKS 34P6-0797.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện, xác định:

- Đối với xe mô tô biển số 34P6-0797 màu sơn nâu, nhãn hiệu VMEPSANDA: Tại lốc máy bên trái người lái có vùng chà xước sơn, trên vùng chà xước để lại tạp chất màu đen sạch bụi bẩn kích thước 11cm x 4cm hướng trước lại sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm. Tại giá đỡ chân bên trái người điều khiển do có lực tác động làm giá đỡ chân bị cong về phía sau, lệch so với vị trí ban đầu 09cm, làm trầy xước sơn kích thước 2cm x 1cm. Tại ốp bảo vệ xích do có lực tác động làm xước sơn, sạch bụi bẩn, điểm va chạm có hướng trước về sau kích thước 12cm x 2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 34cm, cũng do lực tác động này làm giá đỡ chân bên trái bị cong về phía sau tạo vết nứt kích thước 0,5cm, giá đỡ chân cong với vị trí ban đầu 4cm. Tại vị trí mặt trên bên trái ốp nhựa bảo vệ đầu xe, đèn chiếu sáng, đèn xin nhan có vết trượt xước sơn nhựa kích thước 16cm x 3cm hướng trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm.

- Xe mô tô biển số 34N7-0596: Tại ốp mặt nạ bảo vệ cụm đèn xi nhan bên trái người điều khiển do có lực tác động làm vỡ nhựa mất mảnh kích thước 16cm x 2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 95,5cm. Tại phần cánh yếm bên trái người lái do có lực tác động làm vỡ cánh yếm, mất mảnh, mảnh vỡ vẫn còn dính trên xe kích thước 46cm x 26,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 40cm. Tại má ngoài bên trái bánh trước có vùng trượt xước cao su vết có kích thước 44cm x 5cm hướng từ mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất vết đo ngược chiều kim đồng hồ 20cm là đến vị trí chữ 40P in trên má lốp bên trái.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 413/GĐPY ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não không hồi phục.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nam Sách, kết luận: Xe mô tô BKS 34N7-0596 vỡ cánh yếm trái cần thay thế tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị 93.400 đồng, ốp nhựa phía trước đầu xe vỡ phải thay thế tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị 43.400 đồng, chi phí lắp đặt thay thế tại thời điểm tháng 11/2022 là 123.000 đồng. Xe mô tô BKS 34P6-0797 tiền công nắn giá đỡ chân trái tại thời điểm tháng 11/2022 là 97.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của 02 xe mô tô là 356.800 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo Vương Văn H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường giao nhau với đường đi vào đội 5, thôn T, xã TT và ông Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô đến nơi đường giao nhau cùng mức, đồng thời chiều đi của cả 2 bị cáo đều có tầm nhìn bị hạn chế (tường cao 1,55m) nhưng đã không giảm tốc độ để có thể kịp thời xử

lý tình huống dừng lại một cách an toàn đã dẫn đến va chạm giữa phần đầu xe và phần bên trái bánh trước xe mô tô do anh H điều khiển với phần lốc máy, giá đỡ chân, ốp bảo vệ xích bên trái của xe mô tô do ông M điều khiển. Do đó, có thể xác định tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô do ông M điều khiển đi từ ngõ chuyển hướng đi dốc về thôn MB nhưng phần thân xe và đuôi xe chưa chuyển hướng hết sang phần đường bên phải theo chiều đi của ông M.

Hậu quả, anh Vũ Đình K ngồi sau xe ông M ngã ra đường và tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng

Hành vi của Vương Văn H và Nguyễn Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ:

"Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường"

Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ xe tại Thông tư 31 ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, khoản 2, 3 điều 5 Thông tư 31 quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ: *"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

...

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức..."

- Về vật chứng: Ngày 16/3/2023 Công an huyện Nam Sách trả lại cho Vương Văn H chiếc xe mô tô BKS 34N7-0596; Ngày 15/02/2023 Công an huyện Nam Sách trả lại cho Nguyễn Văn M chiếc xe mô tô BKS 34P6-0797, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 13422 mang tên Nguyễn Văn M và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe cơ giới còn hiệu lực đến 08/01/2024, số AA24/1501185.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vương Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông K số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn M tự nguyện bồi thường cho gia đình ông K số tiền 40.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông K nhận đủ số tiền trên không ai có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự. Đại diện gia đình nạn nhân có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vương Văn H và Nguyễn Văn M.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại, bà Trần Thị Hg có đơn xin xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, M. Về trách nhiệm dân sự xác định các bị cáo H, M bồi thường khoản tiền chi phí theo quy định pháp luật 140.000.000đ gia đình đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường khoản gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT- VKS-NS ngày 05/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Vương Văn H, Nguyễn Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Vương Văn H, Nguyễn Văn M phạm tội" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vương Văn H và Nguyễn Văn M, mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/4/2023.

Giao bị cáo Hùng cho UBND thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo M cho UBND xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Vương Văn H, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp.

Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm xe mô tô và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2022, tại khu vực đường giao nhau giữa đường đi vào đội 5, thôn T, xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương với đường hướng dốc về thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách đi trục đường xã TT, Vương Văn H điều khiển xe mô tô biển số 34N7-0596 theo hướng dốc về thôn MB, xã TT, huyện Nam Sách đi trục đường xã TT, phía sau chở chị Nguyễn Thị N; Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 34P6-0797 từ trong ngõ đội 5, thôn T, xã TT đi hướng dốc về thôn MB, xã TT, phía sau chở anh Vũ Đình K đến khu vực đường giao nhau và bị hạn chế tầm nhìn (bức tường cao 1m55 sát lối ngõ đội 5 thôn T) bị che khuất tầm nhìn nhưng cả bị cáo H và M đều không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến 02 xe mô tô do Vương Văn H và Nguyễn Văn M điều khiển va chạm với nhau. Hậu quả: ông K ngồi phía sau xe mô tô không đội mũ bảo hiểm ngã xe bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 06/12/2022 tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi vi phạm của các bị cáo điều khiển xe mô tô gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Vũ Đình K tử vong đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (hướng dẫn tại khoản 1 và 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019). Với hành vi trên đã đủ truy tố các bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS nên VKS nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm an toàn sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo Vương Văn H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường giao nhau với đường đi vào đội 5, thôn T, xã TT và ông Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô từ trong ngõ đội 5 thôn T xã TT đi hướng dốc về thôn MB đến nơi đường giao nhau cùng mức, đồng thời chiều đi của cả 2 bị cáo đều có tầm nhìn bị hạn chế (bức tường cao 1,55m sát lối mở trong ngõ đội 5 thôn T, xã TT) nhưng đã không giảm tốc độ để có thể kịp thời xử lý dừng lại một cách

an toàn dẫn đến va chạm giữa hai xe mô tô. Hậu quả, ông Vũ Đình K ngồi sau xe ông M không đội mũ bảo hiểm ngã ra đường được đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương sau đó tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo.

Đánh giá vai trò hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường giao nhau cùng mức nhưng đã không giảm tốc độ, không quan sát để có thể kịp thời xử lý tình huống dừng lại một cách an toàn nên va chạm xe mô tô do bị cáo M điều khiển phía sau xe mô tô chở ông K đi từ trong ngõ đội 5, thôn T xã TT đi hướng dốc về thôn MB, xã TT do ông M không đi về phần đường bên phải lối mở theo chiều đi của mình mà đi sang phần đường bên trái lối mở sát với bờ tường nhà ông D cao 1m55 đã bị che khuất tầm nhìn đến nơi đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ; Bản thân ông K và bị cáo M không đội mũ bảo hiểm dẫn đến xe mô tô do bị cáo H điều khiển và xe mô tô do bị cáo M điều khiển va chạm với nhau nên xảy ra tai nạn giao thông hậu quả ông K ngã được đưa đi cấp cứu Bệnh viện đến ngày 06/12/2022 tử vong hai xe bị hư hỏng. Do vậy HĐXX xác định vai trò của bị cáo H, bị cáo M là ngang nhau khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân đều chưa tiền án tiền sự, các bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ, chính sách pháp luật tại địa phương, hoàn cảnh gia đình bị cáo Mùi khó khăn là lao động chính trong gia đình hiện phải nuôi dưỡng mẹ già bị bệnh phong, con gái lớn bị bệnh tâm thần từ nhỏ. Gia đình bị cáo H kinh tế khó khăn là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng hai con nhỏ. Hơn nữa, khi ngồi sau xe mô tô do bị cáo M điều khiển bản thân bị hại cũng không đội mũ bảo hiểm, không chấp hành luật giao thông đường bộ, coi thường tính mạng. Nếu như bị hại tôn trọng pháp luật, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông thì sẽ không dẫn đến hậu quả chết người xảy ra. Do vậy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cấm các bị cáo lái xe mô tô.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan điều tra thu giữ giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vương Văn H, Nguyễn Văn M do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp

HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung cấm các bị cáo lái xe mô tô nên trả lại cho bị cáo H, bị cáo M giấy phép lái xe hạng A1 khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H bồi thường 100 triệu đồng, bị cáo M bồi thường 40 triệu đồng gồm các khoản theo thỏa thuận quy định của pháp luật. Bà Hg đại diện hợp pháp bị hại đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã trả lại cho bị cáo H, bị cáo M xe mô tô là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí của Tòa án, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 BLTTHS, Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí của Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Vương Văn H, Nguyễn Văn M phạm tội” Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Vương Văn H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/4/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/4/2023.

Giao bị cáo Vương Văn H cho UBND thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã TT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo M 01 giấy phép lái xe số AB 217550 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/12/2006. Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe số AC 725565 mang tên Vương Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/6/2007, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Vương Văn H, bị cáo Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Vương Văn H, phạm Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- QCCSĐT Công an huyện Nam Sách;
- CQTHA HS Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương